

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Phê duyệt khu vực không đấu giá  
quyền khai thác khoáng sản**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;  
Căn cứ Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;  
Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện chủ trương đầu tư Dự án: Đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24;  
Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 22/TTr-STNMT ngày 22/01/2019 về việc đề nghị phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt 01 vị trí cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại Danh mục kèm theo vào khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

**Điều 2.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai thực hiện theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương; Chủ tịch UBND thành phố Kon Tum; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản;
- Cục Kiểm soát HĐKS Miền Trung;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN6.

*u*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**



## DANH MỤC KHU VỰC KHÔNG ĐÁU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

(Kèm theo Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh)

Điểm góc	Tọa độ		Hiện trạng	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tài nguyên dự báo (m <sup>3</sup> )	Ghi chú
	X(m)	Y(m)				
<b>Địa điểm: Tại sông Đăk Bla, ranh giới xã Chư Hreng và phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum</b>						
Đ1	1.584.443,13	554.966,44	Thuộc dự án Đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24	2.040	6.000	Điểm d, Khoản 1, Điều 22 của Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.
Đ2	1.584.445,30	555.000,37				
Đ3	1.584.385,42	555.004,20				
Đ4	1.584.383,25	554.970,27				

*Handwritten signature and initials in blue ink.*